

SIGMASHIELD™ 460

THÔNG TIN CHUNG

- Xuất xứ: Indonesia
- Độ bóng: Bóng
- Thời gian khô: Khô bề mặt 3 giờ
- Số thành phần: 2
- Màu sắc: Đen (các màu sáng khi yêu cầu)

THÔNG TIN CHI TIẾT

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Sơn epoxy 2 thành phần không chứa nhựa than, gia cường vảy thủy tinh có hàm lượng chất rắn cao

ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Chịu mài mòn và va chạm cực tốt
- Thích hợp sử dụng tàu hay bị đóng băng
- Tính chống ăn mòn tốt
- Bảo vệ được khoảng thời gian dài tại những vùng chịu ảnh hưởng mài mòn và va đập mạnh
- Chịu được sự bám dính của các loại hóa chất
- Tính thấm nước rất thấp do màng ngăn vảy thủy tinh

MÀU SẮC VÀ ĐỘ BÓNG

- Đen (các màu sáng khi yêu cầu)
- Bóng

THÔNG SỐ CƠ BẢN TẠI 20°C (68°F)

Thông số kỹ thuật cho thành phần sơn đã trộn	
Số thành phần	Hai
Tỉ trọng khối lượng	1.5 kg/l (12.5 lb/US gal)
Thể tích chất rắn	81 ± 2%
VOC (Supplied)	Directive 1999/13/EC, SED: max. 165.0 g/kg max. 246.0 g/l (approx. 2.1 lb/US gal)
Độ dày màng sơn khô cho phép	250 - 400 µm (10.0 - 16.0 mils) depending on system
Định mức lí thuyết	3.2 m ² /l for 250 µm (130 ft ² /US gal for 10.0 mils) 2.0 m ² /l for 400 µm (81 ft ² /US gal for 16.0 mils)
Thời gian khô để sờ được sau	3 giờ
Thời gian khô để sơn lớp kết tiếp	Tối thiểu: 16 giờ Tối đa: 28 ngày
Thời gian đóng rắn	5 ngày
Thời gian bảo quản (cất giữ ở nơi khô ráo và thoáng mát)	Tối thiểu 24 tháng

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUẨN BỊ BỀ MẶT VÀ NHIỆT ĐỘ TRONG QUÁ TRÌNH SƠN

Điều kiện bề mặt

- Thép; thổi hạt tới tiêu chuẩn ISO-Sa2½, độ nhám bề mặt 40 – 70 µm (1.6 – 2.8 mils)
- Lớp sơn trước cần phải khô và không còn tạp chất bẩn.

IMO-MSC.215(82) yêu cầu đối với bồn nước ballast

- Số lượng bụi theo tỉ lệ "1" theo phân cấp cỡ bụi "3", "4" or "5", phân cấp cỡ bụi thấp hơn phải làm sạch nếu nhìn trên bề mặt bằng mắt thường (theo tiêu chuẩn SO 8502-3:1992)

Nhiệt độ bề mặt và điều kiện thi công.

- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn cần trên 5°C (41°F)
- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn tối thiểu 3°C (5°F) và cao hơn điểm sương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tỉ lệ trộn theo thể tích chính với chất đóng rắn 75:25 (3:1)

- Nhiệt độ của sơn và keo sau khi đã pha trộn vào với nhau nên ở mức trên 15°C (59°F), nếu không phải pha thêm dung môi để tăng độ nhớt.
- Quá nhiều dung môi làm giảm khả năng chống chảy và đóng rắn chậm.
- Pha trộn cơ học giữa thành phần chính và chất đóng rắn là cần thiết
- Pha thêm dung môi sau khi đã pha trộn thêm thành phần sơn
- Lọc từ thiết bị phun

Thời gian cảm ứng: Không có.

Thời gian sống của sơn: 1.5 giờ tại 20°C (68°F)

SƠN PHUN ÁP LỰC CAO CHÂN KHÔNG

Dung môi pha sơn: THINNER 91-92

% Pha dung môi: 5 - 10%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

Cỡ béc phun: 1.5 – 2.0 mm (Xấp xỉ. 0.060 – 0.079 in)

Áp lực tại đầu phun: 0.3 - 0.4 MPa (Xấp xỉ. . 3 - 4 bar; 44 - 58 p.s.i.)

SƠN PHUN KHÍ NÉN

Dung môi pha sơn: THINNER 91-92

% Pha dung môi: 0 - 5%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

Cỡ béc phun: Xấp xỉ. 0.53 – 0.79 mm (0.021 – 0.031 in)

Áp lực tại đầu phun: 19.0 - 22.5 MPa (Xấp xỉ. 190 - 225 bar; 2756 - 3264 p.s.i.)

Chổi cọ

- Dùng chổi cọ
- Chỉ để sơn dặm và sửa chữa điểm
- Do hình thể cấu thành màng sơn nên có tạo ra màng sơn láng khi sơn bằng chổi cọ, mặc dù vậy điều này không bị ảnh hưởng đến đặc tính của màng sơn

Dung môi xúc rửa: THINNER 90-53

THÔNG TIN BỔ SUNG

Chiều dày màng sơn và định mức	
Chiều dày khô tính bằng μm	Độ phủ lí thuyết
250 μm (10.0 mils)	3.2 m ² /l (130 ft ² /US gal)
400 μm (16.0 mils)	2.0 m ² /l (81 ft ² /US gal)

Bảng đóng rắn đối với chiều dày khô lên tới 400 μm (16.0 mils)						
Phủ với...	Khoảng thời gian	5°C (41°F)	10°C (50°F)	20°C (68°F)	30°C (86°F)	40°C (104°F)
itself	Tối thiểu	48 giờ	32 giờ	16 giờ	12 giờ	8 giờ
	Tối đa	28 ngày	28 ngày	28 ngày	14 ngày	7 ngày

Bảng đóng rắn đối với chiều dày khô lên tới 400 μm (16.0 mils)			
Nhiệt độ bề mặt	Khô bề mặt	Khô để vận chuyển	Service- water immersion
5°C (41°F)	16 giờ	30 giờ	14 ngày
10°C (50°F)	8 giờ	16 giờ	10 ngày
20°C (68°F)	3 giờ	8 giờ	5 ngày
30°C (86°F)	2 giờ	5 giờ	4 ngày
40°C (104°F)	1 giờ	3 h giờ	3 ngày

Thời gian sống (có độ nhớt để thi công được)	
Nhiệt độ với thành phần sơn đã trộn	Thời gian sống
10°C (50°F)	3 giờ
20°C (68°F)	1.5 giờ
30°C (86°F)	45 phút

ĐỀ PHÒNG AN TOÀN

- Đối với sơn và dung môi cho phép xem bảng an toàn 1430, 1431 và các thông số kĩ thuật an toàn vật liệu liên quan.
- Đây là lớp sơn gốc dung môi nên cần chú ý tránh hít bụi sơn hay mùi sơn cũng như tiếp xúc với màng sơn còn ướt và tránh để da, mắt tiếp xúc vào.

GÍA TRỊ SỬ DỤNG TOÀN CẦU

Mục tiêu của hãng sơn PPG Protective and Marine Coatings là luôn cung cấp cùng một loại sản phẩm trên toàn thế giới, thỉnh thoảng có những hiệu chỉnh nhỏ nhằm phù hợp với từng điều lệ hoặc qui định chung của từng vùng hoặc từng nước.